

Số: 08/2023/QĐCNTTLH

B, ngày 29 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Mùa Thị M và anh Sông A C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 11 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị Mùa Thị M.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 11 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây: chị Mùa Thị M; Địa chỉ: Bản Suối Sắt, xã Hua Nhàn, huyện B, tỉnh Sơn La và anh Sông A C; Địa chỉ: Bản S, xã H, huyện B, tỉnh Sơn La.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 11 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 11 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Mùa Thị M và anh Sông A C nhất trí thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Giao bốn cháu Sông A Nênh, sinh ngày 29 tháng 9 năm 2011, cháu Sông Thị T, sinh ngày 07 tháng 9 năm 2014, cháu Sông A K sinh ngày 06 tháng 8 năm 2017 và cháu Sông A C1, sinh ngày 29 tháng 12 năm 2018 cho anh Sông A C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Chị Mùa Thị M có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Sông A C1 mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng), thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 11/2023 cho đến khi cháu Sông A C1 trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con sau khi ly hôn không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Mùa Thị M và anh Sông A C tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về vay nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã H;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Cầm Ngọc Thương